



VIETNAMESE  
LAW SCHOOL  
NETWORK  
CONNECT FOR DEVELOPMENT

MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT  
Ở VIỆT NAM

# TÀI LIỆU

## HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM NĂM 2021

QUẢNG NHINH, THÁNG 12 NĂM 2021

**MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM**



**TÀI LIỆU**  
**HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN**  
**MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT**  
**Ở VIỆT NAM NĂM 2021**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG**  
**MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM (2019 – 2021)**

**PHẦN THỨ HAI**  
**KỶ YẾU HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ**  
**“CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM”**

**QUẢNG NINH, THÁNG 12 NĂM 2021**



VIETNAMESE  
LAW SCHOOL  
NETWORK  
CONNECT FOR DEVELOPMENT

MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT  
Ở VIỆT NAM

# **BÁO CÁO**

## **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG**

### **MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT**

#### **Ở VIỆT NAM (2019 - 2021)**

QUẢNG NINH, THÁNG 12 NĂM 2021

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG**  
**MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM**  
**(2019 - 2021)**

Trên cơ sở sáng kiến đề xuất của Trường Đại học Luật Hà Nội, Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam đã được thành lập vào tháng 9 năm 2019 nhằm tạo ra cầu nối, diễn đàn để các cơ sở đào tạo luật chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác phát huy thế mạnh, hỗ trợ lẫn nhau trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu pháp luật; tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất, kiến nghị chính sách đối với các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và pháp luật. Trải qua 3 năm hình thành và phát triển (2019 - 2021), với sự tham gia nhiệt tình của các cơ sở đào tạo luật trên phạm vi cả nước, hoạt động của Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam đã thu được những kết quả nổi bật.

**I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG THỂ CHẾ, TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH**

Tại Hội nghị Mạng lưới lần thứ nhất, tổ chức vào tháng 9 năm 2019, các đại biểu đến từ hơn 60 cơ sở đào tạo luật trong cả nước đã tiến hành bầu Ban điều hành Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam gồm 5 thành viên: Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Luật - Đại học Huế, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Kinh tế Luật - Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh. Ban điều hành đã bầu Trường Đại học Luật Hà Nội là Trưởng ban điều hành Mạng lưới nhiệm kỳ đầu tiên. Hội nghị cũng đã tiến hành thủ tục đăng ký thành viên tham gia Mạng lưới và nhận được đăng ký của 43 cơ sở đào tạo luật.

Hội nghị Mạng lưới lần thứ hai, tổ chức vào tháng 7 năm 2020, đã thống nhất bầu bổ sung hai cơ sở đào tạo luật vào Ban điều hành: Trường Đại học Cần Thơ và Trường Đại học Mở Hà Nội. Hội nghị cũng thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới, xây dựng thiết kế logo nhận diện thương hiệu của Mạng lưới với tên viết tắt là VLSN, công bố website và Danh sách các thành viên Mạng lưới. Sau Hội nghị Mạng lưới lần thứ hai, số lượng các cơ

sở đào tạo luật đăng ký trở thành thành viên của Mạng lưới ngày càng gia tăng. Đến nay, Mạng lưới đã chính thức có 55 thành viên là các cơ sở đào tạo luật trên phạm vi cả nước.

Hội nghị Mạng lưới lần thứ ba được tổ chức vào tháng 12 năm 2021. Hội nghị dự kiến tiếp tục trao đổi để hoàn thiện thể chế, tổ chức điều hành Mạng lưới, chuyển giao nhiệm vụ Trưởng ban điều hành Mạng lưới từ Trường Đại học Luật Hà Nội sang Trường Kinh tế Luật - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh; bổ sung, sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới nhằm mở rộng sự tham gia của các cơ sở nghiên cứu, qua đó đa dạng hoá thành viên Mạng lưới và hiện thực hoá ý tưởng phát triển hoạt động đào tạo gắn với hoạt động nghiên cứu khoa học; thảo luận và xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Mạng lưới trong thời gian tiếp theo.

Giữa các kỳ Hội nghị thường niên, hoạt động của Mạng lưới được triển khai thông qua vai trò điều phối của Ban điều hành Mạng lưới. Ban điều hành Mạng lưới chủ động họp, trao đổi, thống nhất các hoạt động của Mạng lưới để phối hợp giữa các cơ sở đào tạo thành viên.

## **II. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

### **2.1. Tổ chức các hội thảo trong khuôn khổ Hội nghị thường niên**

Ngoài công tác xây dựng thể chế, tổ chức điều hành, các hoạt động chuyên môn thông qua việc tổ chức hội thảo, tọa đàm trong khuôn khổ Hội nghị thường niên cũng được Mạng lưới đặc biệt quan tâm.

#### ***a. Hội thảo “Đào tạo luật trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền, hội nhập quốc tế và kết nối mạng lưới cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam”***

Hội thảo được tổ chức trong khuôn khổ Hội nghị Mạng lưới lần thứ nhất, ngày 21/9/2019 tại quần thể du lịch FLC Quy Nhơn. Các báo cáo tham luận được trình bày tại Hội thảo liên quan đến bốn nhóm vấn đề: (i) Đổi mới tư duy trong đào tạo pháp luật ở Việt Nam; (ii) Tổ chức, xây dựng phát triển chương trình đào tạo; (iii) Kiểm định chất lượng đào tạo; và (iv) Hợp tác quốc tế trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Nội dung Hội thảo nhận được sự quan tâm của nhiều đại biểu tham dự. Trên cơ sở phân tích thực trạng của công tác đào tạo luật ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, gần 20 lượt tham luận, ý kiến trao đổi đều đi đến thống nhất:

*Thứ nhất*, đổi mới tư duy trong đào tạo luật là hết sức cần thiết hướng tới nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo luật, đáp ứng nhu cầu của thực tiễn đất nước trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền, hội nhập quốc tế. Đổi mới tư duy trong đào tạo luật được tiếp cận cả từ góc độ quản lý của các cơ quan Nhà nước và từ góc độ của các cơ sở đào tạo luật trong việc xây dựng kế hoạch tổng thể phát triển các cơ sở đào tạo luật trên phạm vi cả nước; hoàn thiện chương trình đào tạo theo chiều sâu, tăng tính thực tiễn; tiếp cận đa ngành, liên ngành và xuyên ngành trong nghiên cứu và đào tạo luật; quản trị đại học theo mô hình hiện đại; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học...

*Thứ hai*, chương trình đào tạo là một trong những yếu tố mang tính quyết định đến chất lượng của các cơ sở đào tạo. Đổi mới chương trình đào tạo phải gắn với công tác phân tích, dự báo trong thiết kế môn học. Khi thiết kế chương trình phải đảm bảo điều kiện cho người học tương tác với thực tiễn công việc và gắn với nhu cầu xã hội. Chương trình đào tạo phải được thiết kế linh hoạt, kiến thức cập nhật hướng tới phát triển các kỹ năng phù hợp với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư, phát triển tư duy hệ thống và liên ngành.

*Thứ ba*, công tác kiểm định chất lượng đào tạo cần được sự quan tâm hơn nữa của các cơ sở đào tạo luật. Trong bối cảnh hình thành mạng lưới các cơ sở đào tạo luật, công tác kiểm định chất lượng đào tạo đứng trước những thời cơ và thách thức mới. Để nâng cao hiệu quả công tác kiểm định, các cơ sở đào tạo luật cần chia sẻ thông tin và kinh nghiệm đảm bảo chất lượng đào tạo, đồng thời nghiên cứu định hướng xây dựng Bộ tiêu chuẩn kiểm định riêng cho các chương trình đào tạo khối ngành luật trên cơ sở quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*Thứ tư*, trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế tiến tới quốc tế hoá trường đại học đã trở thành xu hướng rõ rệt trong chiến lược xây dựng và phát triển của các trường đại học trên thế giới và ở Việt Nam. Các cơ sở đào tạo luật cần có định hướng cụ thể phát triển hoạt động hợp tác quốc tế, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hợp tác nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, thu hút nguồn lực đầu tư, thúc đẩy phát triển cơ sở đào tạo, qua đó nâng cao vị thế, uy tín của cơ sở đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

***b. Hội thảo “Kiểm định chất lượng đào tạo đối với các cơ sở đào tạo luật của Việt Nam” và Toạ đàm “Góp ý Dự thảo Thông tư ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của giáo dục đại học” của Bộ Giáo dục và Đào tạo***

Hội thảo và Toạ đàm được tổ chức trong khuôn khổ Hội nghị Mạng lưới lần thứ hai, diễn ra vào ngày 25/7/2020 tại quần thể du lịch FLC Thanh Hoá.

Hội thảo tập trung trao đổi các chủ đề mang tính chất thời sự, nhận được sự quan tâm rất lớn của các trường thành viên Mạng lưới và của toàn xã hội trong bối cảnh đẩy mạnh thực hiện chiến lược cải cách tư pháp và tự chủ đại học ở Việt Nam, đặc biệt sau khi Luật Giáo dục đại học sửa đổi năm 2018 chính thức có hiệu lực. Hội thảo được tổ chức nhằm chia sẻ kinh nghiệm thực hiện kiểm định chất lượng đào tạo giữa các trường thành viên Mạng lưới. Các bài tham luận cùng nhiều lượt ý kiến trao đổi tại Hội thảo tập trung vào các nội dung chính: (i) Tổng quan về đào tạo luật ở Việt Nam và yêu cầu kiểm định chất lượng trong bối cảnh trong nước và quốc tế; (ii) Thực trạng công tác kiểm định chất lượng cơ sở đào tạo và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay; (iii) Kinh nghiệm xây dựng Báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở đào tạo và Báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo luật; (iv) Kinh nghiệm thực hiện đánh giá ngoài trong kiểm định chất lượng cơ sở đào tạo và chương trình đào tạo luật; (v) Ý nghĩa và kinh nghiệm thực hiện công tác hậu kiểm định và giải trình phục vụ kiểm định chất lượng giữa chu kỳ; (vi) Đối chiếu so sánh thực tiễn kiểm định theo Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của các tổ chức kiểm định quốc tế (AUN-QA) và của Việt Nam...

Hội thảo trao đổi cụ thể về những tiêu chí/yêu cầu/mốc chuẩn/minh chứng được quy định trong Bộ tiêu chuẩn kiểm định chung các chương trình đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng công tác kiểm định chất lượng cơ sở đào tạo và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo luật ở Việt Nam, các chuyên gia, nhà khoa học phân tích về nhu cầu và khả năng, lộ trình xây dựng Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo khối ngành luật ở Việt Nam. Với nhiều đặc thù riêng trong đào tạo luật, việc xây dựng Bộ tiêu chuẩn kiểm định cho riêng khối ngành luật

sẽ giúp cho kết quả kiểm định được chuẩn xác, hiệu quả hơn, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam.

Tọa đàm “Góp ý Dự thảo Thông tư ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo đối với các trình độ của giáo dục đại học” cũng nhận được sự quan tâm của các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ sở đào tạo trong Mạng lưới, các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, đặc biệt là giáo dục đào tạo khối ngành luật. Việt Nam hiện đang có 95 cơ sở đào tạo luật với hàng trăm chương trình đào tạo khác nhau ở các bậc đào tạo cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ. Mỗi cơ sở đào tạo đang thực hiện quyền tự chủ, trong đó có tự chủ xây dựng chương trình đào tạo. Tuy nhiên, việc xây dựng chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo cần phải dựa trên những tiêu chuẩn nhất định nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước. Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật đang có cơ hội và trách nhiệm đồng hành với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng Chuẩn chương trình đào tạo chung, tiến tới xây dựng Chuẩn chương trình đào tạo dành riêng cho khối ngành luật.

Các nội dung của Hội thảo và Tọa đàm trong khuôn khổ Hội nghị thường niên Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam lần thứ hai năm 2020 giúp các thành viên của Mạng lưới nhìn nhận rõ hơn trách nhiệm kiểm soát chất lượng đào tạo luật thông qua hoạt động kiểm định; vấn đề tự chủ đại học, nhất là quản trị đại học dựa trên tiêu chuẩn, tiêu chí song hành với công tác quản lý nhà nước về đào tạo thông qua Chuẩn chương trình đào tạo. Đồng thời, công tác dự báo, rà soát, quy hoạch các cơ sở đào tạo luật cũng được đặt ra với các cơ quan quản lý nhà nước như Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng tới tự chủ, bình đẳng, chất lượng trong đào tạo luật.

### ***c. Hội thảo “Chuyển đổi số trong đào tạo luật ở Việt Nam”***

Hội thảo được tổ chức trong khuôn khổ Hội nghị thường niên lần thứ ba của Mạng lưới vào tháng 12 năm 2021 tại quần thể du lịch FLC Hạ Long. Hội thảo được tổ chức nhằm đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, tăng cường kết nối giữa các cơ sở đào tạo trong Mạng lưới nói riêng và các cơ sở đào tạo đại học ở Việt Nam nói chung. Với mục đích góp phần tạo ra sự chuyển đổi mạnh mẽ xu hướng đào tạo trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư và trước những tác động của đại dịch Covid-19 trên toàn thế giới, Hội thảo sẽ là



diễn đàn học thuật để các chuyên gia, nhà khoa học thảo luận những vấn đề mới, cách tiếp cận mới về chuyển đổi số trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản trị đại học hiện đại. Nội dung Hội thảo sẽ tập trung vào những vấn đề chính: (i) Những vấn đề lý luận về chuyển đổi số - Cơ hội và thách thức đối với đào tạo luật; (ii) Chuyển đổi số trong lĩnh vực đào tạo; (iii) Chuyển đổi số trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học; và (iv) Chuyển đổi số trong quản trị đại học.

Kết quả của các hội thảo, tọa đàm được tổ chức trong khuôn khổ các Hội nghị thường niên Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam luôn được đánh giá đặc biệt thành công không chỉ bởi công tác tổ chức chu đáo, trang trọng mà còn tạo được một diễn đàn cởi mở để các cơ sở đào tạo, nghiên cứu luật trong cả nước cùng nhau thảo luận xây dựng định hướng phát triển cho Mạng lưới, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, khẳng định vị thế trong đào tạo nguồn nhân lực pháp luật có chất lượng, đáp ứng yêu cầu của Chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế.

## **2. Các hội thảo do các cơ sở đào tạo tổ chức với sự tham gia của các thành viên Mạng lưới**

Ngoài các hội thảo, tọa đàm chung được tổ chức trong khuôn khổ các Hội nghị thường niên, các cơ sở đào tạo thành viên của Mạng lưới cũng rất quan tâm tới việc tổ chức các hội thảo chuyên môn và mời các thành viên khác của Mạng lưới tham gia viết bài và trao đổi học thuật. Đây cũng là kênh hợp tác, trao đổi khá hiệu quả góp phần tăng cường sự kết nối thường xuyên giữa các thành viên Mạng lưới. Chủ đề của các hội thảo thường tập trung vào các vấn đề mang tính thời sự, gắn với những vấn đề lý luận và thực tiễn của công cuộc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế. Nhiều hội thảo đã nhận được sự quan tâm rộng rãi của các thành viên Mạng lưới, điển hình như:

- Hội thảo khoa học Quốc gia do Học viện Khoa học xã hội Việt Nam và Trường Đại học Mở Hà Nội đồng tổ chức: “Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp ở Việt Nam: Những vấn đề lý luận và thực tiễn” tổ chức tháng 10/2020.

- Hội thảo cấp Bộ do Trường Đại học Luật Hà Nội và Khoa Luật (Đại học Quốc gia Hà Nội) đồng tổ chức: “Những vấn đề lý luận hiện đại về Nhà nước và pháp luật” tháng 12/2020.

- Hội thảo quốc tế “Hoàn thiện pháp luật về quyền tác giả - Nghiên cứu kinh nghiệm của CHLB Đức”; hội thảo quốc tế “Hiến pháp Việt Nam thông qua lăng kính của chủ nghĩa Hiến pháp”; hội thảo khoa học “Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và những vấn đề đặt ra cho việc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”... do Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức.

- Hội thảo khoa học “Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc sửa đổi Luật Đất đai năm 2013”; hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội đối với các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành”; Toạ đàm “Pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam trong bối cảnh thực thi các FTA thế hệ mới và Cách mạng công nghiệp 4.0”... do Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức.

- Hội thảo “Luật thương mại Việt Nam trong thời kỳ hội nhập”; Toạ đàm quốc tế “Lý thuyết pháp luật nữ quyền” do Trường Đại học Kinh tế-Luật, Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức.

- Hội thảo khoa học quốc gia “Cải cách tư pháp trong lĩnh vực tư pháp hình sự” do Trường Đại học Luật, Đại học Huế và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tổ chức ngày 26/11/2021.

- Hội thảo “Pháp luật về vận động hành lang trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam” do Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức ngày 27/11/2021.

Điểm nổi bật trong sự hình thành và phát triển của Mạng lưới trong khoảng thời gian hơn 02 năm vừa qua là các hoạt động nghiên cứu và tổ chức Hội thảo khoa học. Các hội thảo do các thành viên tổ chức, đồng tổ chức hoặc nhóm trường phối hợp tổ chức đã được thông tin trên Zalo của Mạng lưới, lan tỏa tới các thành viên và xã hội.

### **3. Các hoạt động chuyên môn khác có sự phối hợp tổ chức và tham gia của các thành viên Mạng lưới**

- Chuỗi tọa đàm khoa học “Legal talkshow” về các chủ đề pháp lý thực tiễn do Học viện Khoa học xã hội, Viện Nhà nước và Pháp luật, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội và một số cơ sở đào tạo luật tổ chức thường niên hàng tháng đã thu hút nhiều chuyên gia trao đổi về những vấn đề thực tiễn và những khía cạnh pháp lý có liên quan.

- Cuộc thi sáng tác tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật *Spirit of Law 2021* do Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức hằng năm. Năm 2021, Cuộc thi vinh dự được Đảng uỷ khối các trường đại học và cao đẳng Hà Nội, Trường Đại học Luật Hà Nội đồng chủ trì, Thành đoàn Hà Nội và Sở Tư pháp thành phố Hà Nội phối hợp tổ chức. Cuộc thi được mở ra nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật; nâng cao nhận thức về pháp luật không chỉ đối với học sinh, sinh viên mà còn đối với người dân, với cộng đồng. Đối tượng tham gia cuộc thi là sinh viên các trường đại học, cao đẳng, học viện trên địa bàn thành phố Hà Nội, sinh viên các trường thuộc Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật Việt Nam và học sinh các trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội. Những tác phẩm tuyên truyền pháp luật đầy hóm hỉnh, vui nhộn nhưng không kém phần tinh tế, lắng đọng của sinh viên đến từ nhiều trường khác nhau, trong đó có các sinh viên đến từ các cơ sở đào tạo luật là thành viên Mạng lưới như Trường Đại học Luật Hà Nội, Khoa Luật Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, Khoa Luật Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Khoa luật Trường Đại học Ngoại thương, Khoa Luật Trường Đại học Mở Hà Nội, Khoa Luật Học viện Ngân hàng... đã truyền tải được giá trị của pháp luật đến với cộng đồng.

- Nhằm trao đổi, chia sẻ tài liệu và dịch vụ thông tin thư viện giữa các cơ sở đào tạo luật, nhiều thành viên Mạng lưới đã ký các thỏa thuận hợp tác như thỏa thuận hợp tác giữa Trường Đại học Luật Hà Nội với Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh... Trên cơ sở các thỏa thuận hợp tác, các cơ sở đào tạo đã trao đổi các tạp chí nghiên cứu, giáo trình, nguồn học liệu và chia sẻ dịch vụ thông tin thư viện hướng tới đối tượng phục vụ là cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên của các cơ sở đào tạo và các bạn đọc có quan tâm.

- Đội ngũ các nhà khoa học, giảng viên của các cơ sở đào tạo đã có sự trao đổi thông qua hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, tham gia các hội đồng, hướng dẫn luận văn, luận án cho người học; thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học...

### **III. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI**

#### **3.1. Kết quả tích cực**

- Mạng lưới được thành lập và đi vào hoạt động đã tập hợp phần lớn các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam, thực hiện ý tưởng kết nối và phát triển giữa các

cơ sở đào tạo luật hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực pháp luật phục vụ cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế. Hiện nay số lượng thành viên chính thức đăng ký tham gia Mạng lưới là 55 cơ sở đào tạo luật trên phạm vi cả nước, bao gồm cả các cơ sở đào tạo công lập và ngoài công lập.

- Mạng lưới đã duy trì đều đặn Hội nghị thường niên hằng năm. Các Hội nghị thường niên là cơ hội gặp gỡ trực tiếp giữa đại diện các trường thành viên Mạng lưới cũng như các nhà khoa học, các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục để trao đổi kinh nghiệm, tăng cường giao lưu hợp tác nhằm nâng cao chất lượng đào tạo khối ngành luật nói chung cũng như của từng trường thành viên Mạng lưới nói riêng. Các Hội nghị thường niên cũng là cơ hội để các thành viên Mạng lưới đánh giá kết quả hoạt động năm cũ, thông qua kế hoạch, chương trình hoạt động các năm tiếp theo cũng như xác định phương hướng hoạt động trong tương lai của Mạng lưới.

- Qua ba năm hoạt động, Mạng lưới đã thực hiện đúng mục tiêu kết nối, không hành chính hoá tổ chức và hoạt động của Mạng lưới. Sự tham gia của các cơ sở đào tạo hoàn toàn trên tinh thần tự nguyện. Các hoạt động của Mạng lưới được triển khai với sự tham gia rộng rãi của các cơ sở đào tạo thành viên.

- Mạng lưới đã phát triển các hoạt động chuyên môn. Thông qua vai trò kết nối của Mạng lưới, hoạt động hợp tác của nhóm trường, hợp tác song phương và hợp tác của các nhà khoa học đã được mở rộng và tăng cường.

- Mạng lưới đã bước đầu xây dựng được hình ảnh đối với xã hội, với cơ quan quản lý. Hội nghị thường niên và các hoạt động của Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam luôn nhận được sự quan tâm và tham dự của đại diện đến từ Ban Chỉ đạo cải cách Tư pháp trung ương, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, ban ngành có liên quan, các Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, các cơ quan thông tấn, báo chí.

### **3.2. Một số hạn chế**

- Với tổng số hơn 90 cơ sở đào tạo luật, số lượng cơ sở đào tạo là thành viên của Mạng lưới mới chiếm hơn một nửa. Mặc dù trong số thành viên Mạng lưới đã có sự tham gia của các cơ sở đào tạo luật hàng đầu cả nước nhưng Mạng lưới cần tiếp tục có các hoạt động thu hút sự tham gia của các cơ sở đào tạo khác

để tăng cường và phát huy vai trò của Mạng lưới, hướng tới các mục tiêu đã xác định khi Mạng lưới được thành lập.

- Các hoạt động hợp tác về chuyên môn, học thuật chưa thực sự được triển khai mạnh. Ngoài các hoạt động được thực hiện bởi các cơ sở đào tạo luật trong Ban điều hành Mạng lưới, đặc biệt là Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Luật - Đại học Huế, Khoa Luật - Đại học quốc gia Hà Nội, Trường Kinh tế Luật – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh..., hoạt động hợp tác của các thành viên khác còn khiêm tốn và chưa được thông tin rộng rãi trong Mạng lưới.

- Đóng góp và sự ảnh hưởng của Mạng lưới đối với cơ quan quản lý để góp phần xây dựng chính sách trong đào tạo luật còn hạn chế, chưa đạt được kỳ vọng của các cơ sở đào tạo là thành viên của Mạng lưới. Một số kế hoạch dự kiến của Mạng lưới (đóng góp ý kiến với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng Bộ tiêu chuẩn kiểm định riêng cho các chương trình đào tạo khối ngành luật, xây dựng Chuẩn chương trình đào tạo chung, tiến tới xây dựng Chuẩn chương trình đào tạo dành riêng cho khối ngành luật) chưa được thực hiện bài bản.

- Website của Mạng lưới còn nghèo nàn và chưa cập nhật kịp thời các hoạt động của Mạng lưới, Ban Điều hành và của các cơ sở đào tạo thành viên. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến sự “kết nối” giữa các thành viên Mạng lưới cũng như hình ảnh của Mạng lưới trong việc thu hút sự tham gia của các cơ sở đào tạo chưa phải là thành viên.

### **3.3. Nguyên nhân**

#### ***3.1. Nguyên nhân của những kết quả***

- Nhu cầu hợp tác, chia sẻ của các cơ sở đào tạo, nghiên cứu luật trong cả nước;
- Mạnh dạn hình thành Mạng lưới, Ban Điều hành bao gồm các cơ sở đào tạo luật đại diện cho các vùng, miền và khu vực;
- Thành viên Ban Điều hành, Tổ giúp việc gồm những cá nhân nhiệt huyết, trách nhiệm vì sự hợp tác và phát triển;
- Mục đích và nội dung hợp tác thể hiện sự tự nguyện, tập trung vào hoạt động chuyên môn và định hướng cho sự phát triển chung;
- Có sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp Trung ương, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, bộ, ngành liên quan và địa phương; sự hỗ trợ hiệu quả của Tập đoàn FLC và ủng hộ của lãnh đạo các cơ sở đào tạo luật.

### **3.2. Nguyên nhân của hạn chế**

- Nhiều cơ sở đào tạo luật trong đó có những cơ sở đào tạo lớn chưa tham gia Mạng lưới; lãnh đạo của một số cơ sở đào tạo đại học, trong đó có khoa luật chưa nhận thức đúng yêu cầu của đào tạo luật và việc nâng cao chất lượng đào tạo luật;

- Năng lực đội ngũ, khả năng của các cơ sở đào tạo luật có sự chênh lệch và bất cập; chất lượng đào tạo, nghiên cứu của các cơ sở đào tạo luật chưa đồng đều;

- Chưa có chính sách rõ ràng về vai trò và trách nhiệm của Mạng lưới đối với hệ thống cơ quan quản lý nhà nước;

- Ban Điều hành và đội ngũ giúp việc cho Ban Điều hành bị chi phối nhiều do công việc chuyên môn, quản lý và công việc của các đơn vị;

- Hệ thống thông tin của các thành viên Mạng lưới chưa đồng bộ, chưa có người chuyên trách phụ trách truyền thông của Mạng lưới.

## **IV. ĐỊNH HƯỚNG GIAI ĐOẠN TIẾP THEO**

Giáo dục đào tạo, trong đó có đào tạo luật tiếp tục có những cơ hội và thách thức trong bối cảnh chung của đất nước, khu vực và thế giới đang có nhiều biến đổi. Đào tạo luật phải thực hiện định hướng của Đảng, các quy định của Luật Giáo dục đại học sửa đổi... cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng nhằm xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng xã hội dân chủ, đảm bảo quyền con người, quyền công dân. Thực hiện chủ trương chung của Đảng, giai đoạn tới sẽ không hình thành các cơ sở đào tạo luật mới; sắp xếp lại các cơ sở đào tạo luật hiện có đảm bảo đúng quy hoạch mạng lưới các cơ sở đào tạo đại học, đáp ứng tốt các tiêu chuẩn, điều kiện về đào tạo đại học trong đó có đào tạo luật... Do đó, Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật và mỗi thành viên phải xác định rõ định hướng, chiến lược phát triển nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng đào tạo luật. Vì vậy, một số định hướng trong thời gian tới mong muốn, gợi ý cho Mạng lưới và mỗi cơ sở đào tạo luật như sau:

1. Các cơ sở đào tạo luật cần đầu tư mạnh về nguồn nhân lực và cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu;

2. Thực hiện đầy đủ kiểm định cơ sở đào tạo và đẩy mạnh kiểm định chương trình đào tạo; công bố danh sách các cơ sở đào tạo và chương trình đào

tạo đã được kiểm định; công bố điểm tuyển sinh đầu vào của các cơ sở trên Website của Mạng lưới;

3. Tích cực tham gia vào quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là quá trình cải cách tư pháp;

4. Tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về giáo dục đào tạo, đặc biệt là về đào tạo luật; từng bước khẳng định vai trò của Mạng lưới với cơ quan quản lý và cộng đồng xã hội.

5. Thúc đẩy trao đổi chuyên môn, nguồn lực, học liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu; tổ chức và xuất bản các nghiên cứu chung; thí điểm việc thống nhất điểm sàn đầu vào của các cơ sở đào tạo luật hoặc nhóm cơ sở đào tạo luật (nếu có thể); thí điểm việc công nhận tín chỉ lẫn nhau; thực hiện trao đổi sinh viên...

6. Các cơ sở đào tạo luật, đặc biệt là các cơ sở trong Ban Điều hành cần tiên phong hơn nữa trong các hoạt động định hướng cho Mạng lưới như: Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh, đội ngũ giảng viên có thể giảng dạy bằng tiếng Anh, dịch vụ đào tạo cho người nước ngoài.

7. Kết nối Mạng lưới với các cơ sở đào tạo luật nước ngoài nhằm đa dạng hoá hoạt động và hội nhập trong hoạt động đào tạo.

Mặc dù còn một số hạn chế nhất định nhưng không thể phủ nhận những kết quả tích cực trong hoạt động của Mạng lưới giai đoạn 2019 - 2021. Với sự quyết tâm của Ban Điều hành và của các cơ sở đào tạo thành viên, Mạng lưới sẽ tiếp tục hiện thực hoá được những ý tưởng cho sự phát triển chung, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học pháp lý, cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH MẠNG LƯỚI**

**TRƯỞNG BAN**



**TS. Chu Mạnh Hùng**

**Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng trường**

**Trường Đại học Luật Hà Nội**



VIETNAMESE  
LAW SCHOOL  
NETWORK  
CONNECT FOR DEVELOPMENT

MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT  
Ở VIỆT NAM

# KỶ YẾU

## HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM

QUẢNG NINH, THÁNG 12 NĂM 2021



# BẢN TÓM TẮT KỸ YẾU

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
1. Tác động của chuyển đổi số tới đào tạo luật <i>TS. Trần Lệ Thu, ThS. Phạm Ngọc Thuý</i>	1
2. Quá trình số hóa và sự thích ứng của đào tạo luật - Một cách tiếp cận tổng thể <i>ThS. Luyện Thị Thuỳ Nhung</i>	1
3. Công nghệ pháp lý trong nghề luật: Xu hướng và những ảnh hưởng tới đào tạo luật <i>TS. Nguyễn Văn Tuyền, ThS. Nguyễn Đức Ngọc</i>	1
4. Công nghệ pháp lý và những thách thức đối với đào tạo luật <i>ThS. Lưu Minh Sang, ThS. Nguyễn Lê Mỹ Kim</i>	2
5. Bảo đảm an toàn số trong chuyển đổi số đối với hoạt động đào tạo luật ở Việt Nam <i>ThS. Võ Song Toàn, ThS. NCS. Trần Thị Bích Nga</i>	2
6. Một số vấn đề đặt ra đối với đào tạo trực tuyến trong các cơ sở giáo dục đại học và giải pháp thích ứng hiệu quả trong đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay <i>PGS.TS. Đoàn Đức Lương TS. Trần Việt Long, TS. Vũ Thị Hương</i>	3
7. Chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập: Tiếp cận thông qua phương pháp dạy và học luật ở các cơ sở đào tạo luật Việt Nam <i>TS. Lê Thị Thảo</i>	3
8. Phương pháp giảng dạy ngành luật trực tuyến trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam: Thách thức và một số đề xuất <i>TS. Lê Thị Nguyệt Châu ThS. Nguyễn Chí Hiếu, TS. Nguyễn Lan Hương</i>	4
9. Kiểm tra đánh giá trực tuyến trong bối cảnh chuyển đổi số: Cơ hội và thách thức đối với các cơ sở đào tạo luật <i>ThS. Trương Tư Phước</i>	4
10. Liên thông các thư viện luật đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số trong đào tạo và nghiên cứu khoa học <i>Tạ Thị Thu Đông</i>	5
11. Ứng dụng nền tảng kết nối chuyên gia, doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo chuyên ngành luật <i>Nguyễn Thành An, ThS. Lê Trần Quốc Công</i>	5

12. Hoàn thiện khung pháp lý về đào tạo trực tuyến ở các cơ sở giáo dục đại học 5  
*PGS.TS. Lê Vũ Nam, TS. Thái Thị Tuyết Dung*
13. Chuyển đổi số tại các cơ sở đào tạo luật: Cơ hội và thách thức (Từ thực tiễn tại Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội) 6  
*PGS.TS. Nguyễn Thị Quế Anh, TS. Trần Anh Tú*
14. Mô hình chuyển đổi số Trường Đại học Luật Hà Nội 6  
*ThS. NCS. Phạm Văn Hạnh*
15. Thực trạng giảng dạy các môn học luật kinh tế của Trường Đại học Luật Hà Nội trong bối cảnh chuyển đổi số ở nước ta hiện nay 7  
*PGS.TS. Nguyễn Quang Tuyến*
16. Tác động của chuyển đổi số tới chương trình đào tạo cử nhân luật kinh tế 7  
*TS. Đào Mộng Điệp*
17. Chuyển đổi số thư viện đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo luật ở Việt Nam - Thực tiễn và kinh nghiệm từ Trường Đại học Luật Hà Nội 7  
*ThS. Lê Thị Hạnh*
18. Phát triển nguồn tài nguyên thông tin số tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh 8  
*ThS. Ngô Kim Hoàng Nguyên  
ThS. Ngô Nguyễn Cảnh, CN. Đặng Kiều Vi Vi*
19. Tích hợp các cơ sở dữ liệu điện tử của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trong bối cảnh phục vụ số hoá đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 8  
*PGS.TS. Trần Văn Nam, ThS.NCS. Hoàng Xuân Trường*
20. Chuyển đổi số trong đào tạo luật từ thực tiễn hoạt động dạy học trực tuyến của một số trường luật tại Thành phố Hồ Chí Minh 9  
*ThS. Lưu Đức Quang, ThS. Lưu Minh Sang*
21. Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên chuyên ngành luật - Góc nhìn từ thực tiễn tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh 9  
*PGS.TS. Trần Việt Dũng, ThS. Đoàn Xuân Quang*
22. Giảng dạy và đánh giá người học trực tuyến trên hệ thống e-learning tại Trường Đại học Kinh tế - Luật 10  
*TS. Nguyễn Vũ Phương, ThS. Võ Văn Khiêm*

23. Chuyển đổi số trong đào tạo luật - Nhìn nhận của sinh viên và giảng viên đối với việc tiếp cận phương tiện kỹ thuật số 10  
*PGS.TS. Lê Vũ Nam, TS. Đào Gia Phúc  
ThS. Nguyễn Văn Tuyên, CN. Nguyễn Thị Minh Nghĩa*
24. Covid-19 và vấn đề chuyển đổi số tại một đại học vùng ở miền Trung Việt Nam 11  
*ThS. Lê Phước Sơn*
25. Tác động của chuyển đổi số tới đào tạo luật tại Khoa Luật, Trường Đại học Mở Hà Nội 11  
*TS. Đinh Thị Hằng*
26. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng điện thoại thông minh của người học để tham gia học tập e-learning tại Trường Đại học Lao động-Xã hội (Cơ sở II) 12  
*TS. Nguyễn Thị Hoa Tâm , ThS. Nguyễn Phương Nam*

## TÁC ĐỘNG CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ TỚI ĐÀO TẠO LUẬT

*TS. Trần Lệ Thu, ThS. Phạm Ngọc Thuý*

*Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội*

**Tóm tắt:** Quá trình chuyển đổi số đi cùng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã thúc đẩy sự thay đổi trong chương trình đào tạo luật truyền thống để thích ứng với nhu cầu của xã hội, đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch Covid-19, việc dạy và học truyền thống không thể duy trì. Do đó, việc chuyển đổi số trong giáo dục đại học nói chung và đào tạo luật nói riêng đang trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Vậy chuyển đổi số là gì? Chuyển đổi số tác động như thế nào tới đào tạo luật? Những thách thức nào được đặt ra để quá trình chuyển đổi số trong đào tạo luật đạt được thành tựu?

**Từ khóa:** chuyển đổi số, đào tạo luật, giáo dục đại học, ứng dụng công nghệ

## QUÁ TRÌNH SỐ HÓA VÀ SỰ THÍCH ỨNG CỦA ĐÀO TẠO LUẬT

### MỘT CÁCH TIẾP CẬN TỔNG THỂ

*ThS. Luyện Thị Thuý Nhung*

*Trường Đại học Văn hóa Hà Nội*

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quá trình chuyển đổi số đã thấm sâu vào mọi lĩnh vực, làm thay đổi cách con người kết nối và giao dịch. Ngành Luật cũng không nằm ngoài dòng chảy thời đại này. Đại dịch Covid-19 như một chất xúc tác thúc đẩy chuyển đổi số đối với việc đào tạo luật để thích ứng với trạng thái “bình thường mới” trong tương lai. Bài viết này sẽ trình bày những vấn đề chung nhất liên quan đến sự ra đời của việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục pháp luật, các thách thức đối với nghề nghiệp ngành luật, các gợi ý để đảm bảo chất lượng đào tạo gắn lý thuyết với thực hành thông qua kho dữ liệu mở và các tòa án ảo. Tác giả bài viết nhận định, việc đào tạo luật sẽ trải qua những thay đổi lớn trong những năm tới đây bởi sự chuyển đổi số trong lĩnh vực pháp lý.

**Từ khóa:** Số hóa, đào tạo luật, pháp lý

## CÔNG NGHỆ PHÁP LÝ TRONG NGHỀ LUẬT:

### XU HƯỚNG VÀ NHỮNG ẢNH HƯỞNG TỚI ĐÀO TẠO LUẬT

*TS. Nguyễn Văn Tuyền, ThS. Nguyễn Đức Ngọc*

*Trường Đại học Luật Hà Nội*

**Tóm tắt:** Chuyển đổi số không chỉ là sự ứng dụng các công nghệ kỹ thuật vào việc đào tạo luật, mà còn trực tiếp đặt ra những vấn đề về nội dung đào tạo để đủ khả năng đáp ứng nhu cầu nhân lực pháp lý đang ngày càng sử dụng công nghệ trong hoạt động nghề nghiệp. Bài viết tìm hiểu xu hướng sử dụng các công nghệ pháp lý trong

ngành luật, những ảnh hưởng của các công nghệ này đối với nội dung, chương trình đào tạo luật; nêu một số biện pháp của các trường luật ở Việt Nam cần chuẩn bị để thích ứng với những thay đổi đó.

**Từ khoá:** công nghệ pháp lý, ngành luật, chương trình đào tạo luật

## **CÔNG NGHỆ PHÁP LÝ VÀ NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO LUẬT**

**ThS. Lưu Minh Sang, ThS. Nguyễn Lê Mỹ Kim**

*Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Sự tham gia của công nghệ vào mọi mặt của đời sống xã hội đã làm phát sinh hàng loạt quan hệ xã hội mới cần sự điều chỉnh của pháp luật. Cùng với đó, công nghệ pháp lý (Legal Tech) hứa hẹn sẽ trở thành một lựa chọn của các luật sư, các công ty luật nhằm cải tiến chất lượng dịch vụ và phù hợp với yêu cầu của xã hội. Bối cảnh này đòi hỏi các nhà giáo dục phải có tầm nhìn và chiến lược hợp lý để chuẩn bị cho tương lai với sự hiện diện và phổ biến của công nghệ pháp lý nói riêng và yêu cầu của một xã hội số nói chung. Bài viết phân tích thực trạng, dự báo về công nghệ pháp lý và sự tác động của nó đối với quá trình chuyển đổi số trong đào tạo luật.

**Từ khóa:** công nghệ pháp lý, đào tạo luật, chuyển đổi số

## **BẢO ĐẢM AN TOÀN SỐ TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM**

**ThS. Võ Song Toàn**

**ThS. NCS. Trần Thị Bích Nga**

*Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Chuyển đổi số là xu thế tất yếu của sự phát triển, đặc biệt là trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ như hiện nay. Công cuộc chuyển đổi số diễn ra sôi động trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo tập trung chủ yếu vào hai nội dung gồm chuyển đổi số quản lý giáo dục và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học. Việc thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục đại học nói chung và đào tạo luật hiện nay cũng đang được nhiều cơ sở đào tạo trên cả nước đặc biệt quan tâm. Việc áp dụng chuyển đổi số mang lại nhiều thời cơ, bên cạnh đó cũng đặt ra nhiều thách thức, trong đó có nội dung làm thế nào để bảo đảm tính an toàn về quyền tác giả đối với bài giảng, bài nghiên cứu, quyền hình ảnh, bài thi đánh giá, dữ liệu cá nhân và các quyền khác là vấn đề đặt ra cần có chính sách phù hợp điều chỉnh. Trong bài viết này, nhóm tác giả phân tích những nội dung liên quan đến bảo đảm an toàn số trong chuyển đổi số đào tạo luật ở khía cạnh chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học, từ

đó đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật góp phần bảo đảm an toàn số trong đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** An toàn số; chuyển đổi số; quyền tác giả; nghiên cứu khoa học; bảo đảm an toàn số

## **MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ GIẢI PHÁP THÍCH ỨNG HIỆU QUẢ TRONG ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**PGS.TS. Đoàn Đức Lương**

**TS. Trần Việt Long, TS. Vũ Thị Hương**

*Trường Đại học Luật, Đại học Huế*

**Tóm tắt:** Đào tạo trực tuyến là xu thế đào tạo phổ biến và mang ý nghĩa thiết thực ở Việt Nam hiện nay. Bài viết nghiên cứu một số vấn đề đặt ra đối với đào tạo trực tuyến trong các cơ sở giáo dục đại học; tập trung làm rõ tính cấp thiết đối với đào tạo trực tuyến trong giáo dục đại học; phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp thích ứng hiệu quả trong đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** đào tạo trực tuyến, giáo dục đại học, ngành luật.

## **CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP: TIẾP CẬN THÔNG QUA PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC LUẬT Ở CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT VIỆT NAM**

**TS. Lê Thị Thảo**

*Trường Đại học Luật, Đại học Huế*

**Tóm tắt:** Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nói chung và chất lượng giảng dạy và học tập nói riêng là một trong những nhân tố quyết định hiệu quả nguồn nhân lực cho thị trường lao động. Để đáp ứng những yêu cầu của nguồn lao động trong ngành luật ngày càng cao, việc đổi mới trong giảng dạy và học tập đòi hỏi phải có những thay đổi thích ứng với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đồng thời bắt kịp và đáp ứng với tiến trình chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục. Bài viết phân tích, đánh giá các phương pháp giảng dạy và học tập truyền thống trong cơ sở đào tạo luật; các phương pháp giảng dạy và học online trong giai đoạn đầu chuyển đổi số; các yêu cầu đặt ra trong phương pháp dạy và học luật trong thời kỳ chuyển đổi số; đề xuất một số giải pháp góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập ngành luật trong điều kiện chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** chuyển đổi số, phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, cơ sở đào tạo luật.

# **PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY NGÀNH LUẬT TRỰC TUYẾN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở VIỆT NAM: THÁCH THỨC VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT**

**TS. Lê Thị Nguyệt Châu**

**ThS. Nguyễn Chí Hiếu, TS. Nguyễn Lan Hương**

*Trường Đại học Cần Thơ*

**Tóm tắt:** Chuyển đổi số tác động đến nhiều lĩnh vực của xã hội, trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Giảng dạy trực tuyến dần trở nên phổ biến trên thế giới và ở Việt Nam. Việc giảng dạy ngành luật cũng không ngoại lệ và hiện nay ở nước ta đang tồn tại hai hình thức giảng dạy: giảng dạy trực tiếp và giảng dạy trực tuyến. Mục tiêu giảng dạy, cho dù là hình thức nào, cũng nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc hình thành và phát triển kiến thức chuyên môn, kỹ năng, thái độ, đạo đức của người học. Tuy nhiên, khi thay đổi hình thức giảng dạy tất yếu ảnh hưởng đến phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập. Qua việc phân tích thực tế của việc giảng dạy luật trực tuyến ở Trường Đại học Cần Thơ trong thời gian dịch Covid-19, bài viết trình bày những yếu tố ảnh hưởng đến việc giảng dạy khi dạy học trực tuyến, một số khó khăn liên quan đến giảng dạy luật trực tuyến trong bối cảnh chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy luật trực tuyến.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, giảng dạy trực tuyến, ngành luật, Đại học Cần Thơ

## **KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ TRỰC TUYẾN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ: CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT**

**ThS. Trương Tư Phước**

*Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học là hoạt động trọng yếu trong giáo dục và đào tạo. Việc kiểm tra đánh giá đúng không chỉ giúp xác nhận năng lực của người học mà còn cung cấp thông tin để cơ sở giáo dục điều chỉnh, quản trị chất lượng đào tạo. Quá trình chuyển đổi số mạnh mẽ đã và đang tạo ra những thuận lợi và khó khăn nhất định cho hoạt động kiểm tra đánh giá trong đào tạo trực tuyến. Bài viết phân tích những cơ hội và thách thức của hoạt động kiểm tra đánh giá trực tuyến trong bối cảnh chuyển đổi số và những yếu tố cần thiết để triển khai hiệu quả hoạt động kiểm tra đánh giá trực tuyến tại các cơ sở đào tạo luật.

**Từ khóa:** chuyển đổi số, kiểm tra đánh giá, đào tạo luật, đào tạo trực tuyến

## LIÊN THÔNG CÁC THƯ VIỆN LUẬT ĐÁP ỨNG NHU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

**Tạ Thị Thu Đông**

*Nghiên cứu sinh Trường Đại học Luật Hà Nội*

**Tóm tắt:** Từ việc làm rõ sứ mệnh “mở cửa tri thức cho sự giàu có” của hệ thống thư viện, bài viết chỉ ra sự cần thiết phải liên kết các thư viện luật gắn liền với phương châm chuyển đổi từ mô hình “bảo tàng” tri thức sang “ngân hàng” tri thức, dỡ bỏ rào cản để thành bộ phận đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số và nâng cao chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu luật học.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, giáo dục, khoa học, luật học, thư viện

## ỨNG DỤNG NỀN TẢNG KẾT NỐI CHUYÊN GIA, DOANH NGHIỆP TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH LUẬT

**Nguyễn Thành An, ThS. Lê Trần Quốc Công**

*Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Đối với đào tạo đại học chuyên ngành luật, bên cạnh việc trang bị những kiến thức học thuật và lý luận, Nhà trường còn phải đảm bảo trao dồi những kỹ năng, thực tiễn nghề nghiệp cho sinh viên nhằm tăng cơ hội cạnh tranh trong thị trường lao động sau khi tốt nghiệp. Sự hỗ trợ đào tạo của chuyên gia - doanh nghiệp - cựu sinh viên là vô cùng cần thiết. Điều này thể hiện rõ trong kết quả đào tạo của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh trong những năm gần đây khi có sự tham gia vào đào tạo kỹ năng cho sinh viên của các cá nhân, tổ chức tiếp nhận lao động chuyên ngành luật. Chính vì thế, cần có một nền tảng kết nối giữa Nhà trường - chuyên gia - doanh nghiệp - cựu sinh viên - sinh viên, một mặt là công cụ để nâng cao nhận thức nghề nghiệp, kiến thức pháp luật của sinh viên, mặt khác là tiếp nhận phản ánh nhu cầu xã hội của đơn vị tiếp nhận lao động.

**Tóm tắt:** Kết nối chuyên gia; quan hệ doanh nghiệp; quan hệ cựu sinh viên; hỗ trợ đào tạo pháp luật; chuyển đổi số trong đào tạo kỹ năng pháp luật

## HOÀN THIỆN KHUNG PHÁP LÝ VỀ ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN Ở CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

**PGS.TS. Lê Vũ Nam, TS. Thái Thị Tuyết Dung**

*Trường Đại học Kinh tế-Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Đào tạo trực tuyến được biết đến như một phương thức đào tạo hiện đại, đang trở thành xu hướng tất yếu của thời đại, tạo cho người học nhiều cơ hội hơn trên con đường lĩnh hội tri thức. Từ khi dịch bệnh Covid-19 xảy ra, dù tổn thất nhiều về kinh tế nhưng đây lại là “cơ hội lớn” cho các trường triển khai việc đào tạo trực



tuyển đồng bộ. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề pháp lý phát sinh cần được nghiên cứu một cách khách quan để có thể áp dụng ổn định trong bối cảnh bình thường (không trong tình trạng dịch bệnh như thời gian qua) nhằm phát huy những thành quả của cuộc cách mạng thông tin, giúp sinh viên và giảng viên làm việc tốt trong “môi trường số”. Cụ thể, cần một văn bản thống nhất quy định về quản lý và tổ chức đào tạo trực tuyến ở các cơ sở giáo dục đại học, với các nội dung như đăng ký quyền sở hữu trí tuệ đối với bài giảng trực tuyến, về công khai thông tin trong đào tạo trực tuyến, về quy trình đánh giá, về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong đào tạo trực tuyến...

Chuyên đề này phân tích các yếu tố tác động đến việc đào tạo trực tuyến, các quy định pháp luật hiện hành, những “khoảng trống” pháp lý và đề xuất kiến nghị nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo đại học trong bối cảnh chuyển đổi số.

**Từ khóa:** đào tạo trực tuyến; số hóa; giáo dục đại học, quy định pháp luật

## **CHUYÊN ĐỔI SỐ TẠI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO LUẬT: CƠ HỘI & THÁCH THỨC (TỪ THỰC TIỄN TẠI KHOA LUẬT – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI)**

**PGS.TS. Nguyễn Thị Quế Anh, TS. Trần Anh Tú**  
Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Bản chất của chuyển đổi số
2. Tác động của chuyển đổi số đến cơ sở đào tạo luật
3. Những lợi ích chuyển đổi số mang lại
4. Những khó khăn, thách thức trong chuyển đổi số
5. Nhiệm vụ, giải pháp cho quá trình chuyển đổi số

### **MÔ HÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

**ThS. NCS. Phạm Văn Hạnh**  
Trường Đại học Luật Hà Nội

**Tóm tắt:** Thế kỷ XXI là thế kỷ của khoa học và công nghệ, thế kỷ của toàn cầu hóa và tiến đến xã hội 4.0. Sự nghiệp chuẩn bị nguồn nhân lực trong tình hình mới đòi hỏi phải có các giải pháp thay đổi giáo dục đại học. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông để xây dựng mô hình đại học số cho Hệ sinh thái của giáo dục 4.0 là một giải pháp hữu hiệu đóng góp tích cực vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo chuẩn quốc tế. Trường đại học phải nhận thức đại học số và xây dựng mô hình chuyển đổi số là một trong các giải pháp quan trọng giúp nhà trường nhanh chóng hội nhập giáo dục đại học thế giới và khu vực, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước trong giai đoạn hội nhập toàn cầu.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, mô hình, Trường Đại học Luật Hà Nội

**THỰC TRẠNG GIẢNG DẠY CÁC MÔN HỌC LUẬT KINH TẾ  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI TRONG BỐI CẢNH  
CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

**PGS.TS. Nguyễn Quang Tuyền**  
*Trường Đại học Luật Hà Nội*

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích khái quát về vấn đề giáo dục và đào tạo nói chung, đào tạo đại học nói riêng trong bối cảnh chuyển đổi số ở nước ta. Trên cơ sở đó, bài viết đánh giá thực trạng giảng dạy các môn học Luật kinh tế của Trường Đại học Luật Hà Nội nhằm thích ứng với quá trình chuyển đổi số; đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn học Luật kinh tế trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, thực trạng, giáo dục đại học, môn học Luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội

**TÁC ĐỘNG CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ TỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
CỬ NHÂN LUẬT KINH TẾ**

**TS. Đào Mộng Điệp**  
*Trường Đại học Luật, Đại học Huế*

**Tóm tắt:** Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế giữ vai trò quan trọng trong bảo đảm chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu đặt ra của thị trường việc làm. Tự động hoá, Robots, trí thông minh nhân tạo và số hoá là những nội dung cốt lõi của bối cảnh chuyển đổi số có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hầu hết các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực giáo dục đào tạo. Đặc biệt là trong thiết kế, xây dựng, thực thi chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế. Dưới tác động của chuyển đổi số, việc xây dựng, thực hành và đánh giá chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành luật nói chung và ngành Luật kinh tế nói riêng đã có nhiều cơ hội cũng như đối mặt với những rào cản, thách thức. Bài viết phân tích các tác động của chuyển đổi số tới chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế và đề xuất khuyến nghị cải tiến chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trong bối cảnh chuyển đổi số đáp ứng các yêu cầu của chuẩn đầu ra nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cho các nhà tuyển dụng và thị trường lao động.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, chương trình đào tạo, ngành luật kinh tế

**CHUYỂN ĐỔI SỐ THƯ VIỆN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NÂNG CAO  
CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM - THỰC TIỄN  
VÀ KINH NGHIỆM TỪ TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

**ThS. Lê Thị Hạnh**  
*Trường Đại học Luật Hà Nội*

**Tóm tắt:** Bài viết trình bày những nội dung cơ bản về chuyển đổi số thư viện,

*gồm: khái niệm chuyển đổi số, chuyển đổi số thư viện, mô hình chuyển đổi số thư viện đối với các cơ sở đào tạo đại học; phân tích, đánh giá quá trình chuyển đổi số thư viện tại Trường Đại học Luật Hà Nội; đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi số thư viện trong mạng lưới các cơ sở đào tạo Luật ở Việt Nam.*

*Từ khoá: chuyển đổi số thư viện, đào tạo luật, Trường Đại học Luật Hà Nội*

## **PHÁT TRIỂN NGUỒN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN SỐ TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*ThS. Ngô Kim Hoàng Nguyên*

*ThS. Ngô Nguyễn Cảnh, CN. Đặng Kiều Vi Vi*

*Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh*

*Tóm tắt: Trong các cơ sở giáo dục đại học, việc phát triển nguồn tài nguyên thông tin số luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu, đặc biệt trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 đang đặt ra những thay đổi về pháp luật và sự linh hoạt về chính sách đối với công tác chuyển đổi và khai thác tài nguyên số. Không nằm ngoài xu thế đó, Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đang từng bước thực hiện chuyển đổi số nhằm phát triển nguồn tài nguyên thông tin số phục vụ cho công tác đào tạo của Nhà trường. Bài viết nhấn mạnh tầm quan trọng của nguồn tài nguyên thông tin số; phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động phát triển nguồn tài nguyên thông tin số; đề xuất một số giải pháp định hướng phát triển nguồn tài nguyên thông tin số của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.*

*Từ khoá: nguồn tài nguyên thông tin; tài nguyên thông tin số; thông tin số; chuyển đổi số.*

## **TÍCH HỢP CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN TRONG BỐI CẢNH PHỤC VỤ SỐ HOÁ ĐÀO TẠO NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0**

*PGS.TS. Trần Văn Nam,*

*ThS.NCS. Hoàng Xuân Trường*

*Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*

*Tóm tắt: Hiện nay các nước tiên tiến trên thế giới đều đã khai thác có hiệu quả các nguồn tài liệu điện tử thông qua các thư viện điện tử dùng chung. Từ tháng 3 năm 2016, Mạng lưới các trường đại học, học viện có đào tạo về kinh tế - kinh doanh ở Việt Nam (VNEUs) đã có Biên bản ghi nhớ thành lập Thư viện điện tử dùng chung cho*

*các trường thành viên do Thư viện Trường Đại học Kinh tế Quốc dân là trung tâm đầu mối. Chuyên đề giới thiệu và phân tích các cơ sở dữ liệu điện tử của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trong bối cảnh phục vụ số hoá đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.*

*Từ khoá: cơ sở dữ liệu điện tử; số hoá đào tạo; thư viện điện tử dùng chung; Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*

## **CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG ĐÀO TẠO LUẬT TỪ THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN CỦA MỘT SỐ TRƯỜNG LUẬT TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*ThS. Lưu Đức Quang, ThS. Lưu Minh Sang  
Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.*

*Tóm tắt: Chuyển đổi số trong giáo dục nói chung và đào tạo luật nói riêng là một xu thế không thể đảo ngược. Theo đó, mô hình dạy học trực tuyến là một trong những biểu hiện rõ nét nhất của quá trình chuyển đổi số. Bài viết trình bày tổng quan về chuyển đổi số trong giáo dục cùng với những phân tích lý luận và thực tiễn về mô hình dạy học trực tuyến. Các tác giả tập trung phân tích vấn đề trong bối cảnh đào tạo luật và thực tiễn triển khai mô hình dạy học trực tuyến từ một số cơ sở đào tạo luật tại Thành phố Hồ Chí Minh: Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Kinh tế - Tài chính. Qua đó, đề xuất các khuyến nghị nhằm cải thiện tính hiệu quả của mô hình dạy học trực tuyến trong đào tạo luật ở nước ta.*

*Từ khóa: chuyển đổi số, dạy học trực tuyến, đào tạo luật, Thành phố Hồ Chí Minh.*

## **ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH LUẬT - GÓC NHÌN TỪ THỰC TIỄN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*PGS.TS. Trần Việt Dũng, ThS. Đoàn Xuân Quang  
Trường Đại học Luật Thành Phố Hồ Chí Minh*

*Tóm tắt: Ứng dụng công nghệ số trong giáo dục đào tạo là việc sử dụng kết hợp những phát minh, những thành tựu của công nghệ số vào hoạt động giảng dạy để cải tiến phương pháp, hình thức và công cụ giảng dạy và học tập. Áp dụng công nghệ số trong giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên các trường đại học, cao*

*đăng sẽ giúp nâng cao tính hiệu quả giáo dục. Sự ưu việt trong việc khai thác các sản phẩm công nghệ số trong giảng dạy trực tuyến đã được phát huy rõ ràng trong đại dịch Covid-19 từ năm 2020 đến nay. Bên cạnh đó, ứng dụng công nghệ số trong đánh giá kết quả học tập cũng sẽ giúp bảo đảm tiết kiệm thời gian và tính chính xác cao hơn phương pháp đánh giá truyền thống. Tuy nhiên, vận dụng như thế nào để bảo đảm hiệu quả kinh tế và phù hợp với điều kiện của cơ sở đào tạo hiện vẫn là một vấn đề.*

*Chuyên đề phân tích xu hướng giáo dục đại học trong thời đại số, qua đó khẳng định vai trò, tầm quan trọng của ứng dụng công nghệ số trong dạy và học đại học tại Việt Nam. Bên cạnh đó, bài viết cũng sẽ phân tích một số thách thức trong việc áp dụng công nghệ số từ thực tiễn của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, qua đó đề xuất một số giải pháp liên quan.*

**Từ khoá:** công nghệ số, internet, giảng dạy luật, đánh giá kết quả học tập, ứng dụng

## **GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ NGƯỜI HỌC TRỰC TUYẾN TRÊN HỆ THỐNG E-LEARNING TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT**

**TS. Nguyễn Vũ Phương, ThS. Võ Văn Khiêm**

*Trường Đại học Kinh tế-Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh chuyển đổi số trong giáo dục và trước những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đã đặt ra yêu cầu đối với các cơ sở giáo dục nói chung, giáo dục đại học nói riêng phải áp dụng mạnh mẽ hình thức giảng dạy và đánh giá người học các hình thức trực tuyến. Chuyên đề đánh giá hiệu quả công tác giảng dạy và đánh giá người học trực tuyến trên hệ thống E-Learning tại Trường Đại học Kinh tế-Luật, trên cơ sở kết quả khảo sát ý kiến sinh viên; từ đó, đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của hình thức đào tạo và đánh giá này.

**Từ khoá:** giảng dạy trực tuyến; đánh giá người học trực tuyến; E-learning, Trường Đại học Kinh tế-Luật

## **CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG ĐÀO TẠO LUẬT - NHÌN NHẬN CỦA SINH VIÊN VÀ GIẢNG VIÊN ĐỐI VỚI VIỆC TIẾP CẬN PHƯƠNG TIỆN KỸ THUẬT SỐ**

**PGS.TS. Lê Vũ Nam, TS. Đào Gia Phúc**

**ThS. Nguyễn Văn Tuyên, CN. Nguyễn Thị Minh Nghĩa**

*Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Chuyển đổi số trong giáo dục đại học là một vấn đề rất được quan tâm trong bối cảnh bùng nổ công nghệ thông tin và khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hầu hết các lĩnh vực của cuộc sống, đặc biệt tại Việt Nam, đại dịch Covid-19 đã khiến việc giảng dạy truyền thống buộc phải chuyển đổi sang hình thức online bất kể

đó là ngành học gì. Các kỹ năng công nghệ thông tin do đó đã trở nên quan trọng trong mọi bối cảnh, mọi ngành nghề, ngay cả hành nghề luật. Điều này đòi hỏi các cơ sở đào tạo luật cần phải có những sự thay đổi chương trình, phương thức đào tạo phù hợp nhằm trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng cần thiết không những nhằm ứng phó tốt với tình hình của dịch bệnh, đảm bảo chuẩn đầu ra mà còn hướng đến việc trang bị cho các cử nhân luật tương lai năng lực về kỹ thuật số như một bộ kỹ năng quan trọng khi ra trường. Bài viết này sẽ tiến hành nghiên cứu thực nghiệm về việc học tập, giảng dạy luật tại Việt Nam, với một ví dụ điển hình là Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thông qua các dữ liệu thu thập về nhận thức và thực tế sử dụng các công cụ kỹ thuật số từ giảng viên và sinh viên luật, từ đó chỉ ra các thực trạng và đề xuất giải pháp, kiến nghị tương ứng.

**Từ khóa:** chuyển đổi số, đào tạo luật, chương trình đào tạo, nghiên cứu thực nghiệm, công cụ công nghệ thông tin, kỹ thuật số

## **COVID-19 VÀ VẤN ĐỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI MỘT ĐẠI HỌC VÙNG Ở MIỀN TRUNG VIỆT NAM**

**ThS. Lê Phước Sơn**

*Trường Đại học Luật, Đại học Huế*

**Tóm tắt:** Khủng hoảng dịch bệnh Covid-19 trong gần 2 năm qua đã gây ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội trên toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, trong đó có hoạt động đào tạo của các trường đại học. Nhiều hình thức dạy học trực tuyến đã được gấp rút triển khai nhằm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo tinh thần “tạm dừng đến trường nhưng không ngừng học”. Covid-19 được xem như một “chất xúc tác” thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của các trường đại học, tuy nhiên việc triển khai số hóa vội vàng nhằm kịp thời ứng phó dịch bệnh cũng cho thấy nhiều bất cập. Bài viết đánh giá thực trạng và đề ra các khuyến nghị cho tiến trình tiếp theo của hoạt động chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục thông qua nghiên cứu thực tiễn tại 8 trường thành viên của một đại học vùng ở miền Trung Việt Nam.

**Từ khóa:** chuyển đổi số, dạy học trực tuyến, số hóa học liệu, trường đại học số

## **TÁC ĐỘNG CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ TỚI ĐÀO TẠO LUẬT TẠI KHOA LUẬT, TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI**

**TS. Đinh Thị Hằng**

*Khoa Luật, Trường Đại học Mở Hà Nội*

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích xu hướng chuyển đổi số trong đào tạo nói chung và đào tạo luật tại Trường Đại học Mở Hà Nội nói riêng; đánh giá các tác động tích

*cực và hạn chế của chuyển đổi số tới hoạt động đào tạo luật trên các hoạt động chính như: giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, quản lý các quá trình dạy, học và kiểm tra giám sát... Từ đó, đề xuất một số giải pháp, định hướng chuyển đổi số trong đào tạo đại học, cũng như đưa ra các giải pháp thực hiện lâu dài khác tại Trường Đại học Mở Hà Nội.*

**Từ khoá:** *Chuyển đổi số, đào tạo luật, Trường Đại học Mở Hà Nội*

## **CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HÀNH VI SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH CỦA NGƯỜI HỌC ĐỂ THAM GIA HỌC TẬP E-LEARNING TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG-XÃ HỘI (CƠ SỞ II)**

**TS. Nguyễn Thị Hoa Tâm, ThS. Nguyễn Phương Nam**  
*Trường Đại học Lao động - Xã hội (CSII)*

**Tóm tắt:** *Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng điện thoại thông minh của người học để tham gia học tập trực tuyến tại Trường Đại học Lao động - Xã hội (CSII), từ đó đưa ra các đề xuất hàm ý quản trị giúp cho Nhà trường có thể cải thiện chất lượng đào tạo, nâng cao lợi thế cạnh tranh. Nghiên cứu ứng dụng mô hình chấp nhận và sử dụng công nghệ (UTAUT) đã được sửa đổi. Nghiên cứu xử lý dữ liệu bằng phần mềm SPSS v.26 và Smart PLS v.3.3.3 trên 201 phiếu khảo sát hợp lệ được khảo sát từ người học. Kết quả đã chỉ ra các yếu tố tác động đến hành vi sử dụng điện thoại thông minh trong việc học tập E-learning gồm: điều kiện thuận lợi, ảnh hưởng xã hội. Đồng thời kết quả cũng cho thấy yếu tố không ảnh hưởng đến sử dụng điện thoại trong việc tham gia học tập trực tuyến là kỳ vọng nỗ lực và kỳ vọng hiệu quả.*

**Từ khóa:** *UTAUT, điện thoại thông minh, E-learning, người học*